TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 3 - SƠN LA** Bản án số: 32/2025/HS-ST Ngày 25 - 9 - 2025	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3- SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Trần Thị Mai.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lò Trung Thành và ông Nguyễn Văn Phúc

- Thư ký phiên toà: Bà Cầm Thị Phương Thảo – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 3 - Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Sơn La tham gia phiên toà: Ông Sộng Nỏ Ly – Kiểm sát viên.

Ngày 25/9/2025, tại trụ sở Toà án nhân dân khu vực 3 - Sơn La xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 31/2025/TLST-HS ngày 09 tháng 9 năm 2025theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 31/2025/QĐXXST-HS ngày 11/9/2025 đối với:

- Bị cáo: Dương Hữu B; tên gọi khác: Không; sinh ngày 10 tháng 10 năm 1977 tại huyện S, tỉnh Sơn La (cũ); nơi cư trú: Bản B, xã C, tỉnh Sơn La; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Lái xe; Chức vụ Đảng, đoàn thể: Không; con ông: Dương Hữu K, sinh năm 1946 và bà Trần Thị D, sinh năm 1954; có vợ là Dương Thị P và 03 con, lớn nhất sinh năm 1998, nhỏ nhất sinh năm 2008; tiền án, tiền sự: Không có; bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/8/2025 đến nay, có mặt.

- Bị hại:

1. Bà Tòng Thị H, sinh ngày 05/3/1965 (đã chết);

Người đại diện hợp pháp của bà Tòng Thị H và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1.1. Bà Tòng Thị O, sinh năm 1944 (mẹ đẻ của Tòng Thị H); Nơi cư trú: Bản N, xã C, tỉnh Sơn La (trước là bản Nà Dìa, xã Y, huyện S, tỉnh Sơn La).

1.2. Ông Hà Văn H1, sinh năm 1963 (chồng của bà Tòng Thị H); nơi cư trú:Bản T, xã C, tỉnh Sơn La (trước là bản Tau Hay, xã Y, huyện S, tỉnh Sơn La).

1.3. Bà Hà Thị T, sinh năm 1983 (con đẻ của bà Tòng Thị H); nơi cư trú: Bản Pọng, xã C, tỉnh Sơn La (trước là bản Pọng, xã Y, huyện S, tỉnh Sơn La).

1.4. Ông Hà Văn V, sinh năm 1984 (con đẻ của bà Tòng Thị H); nơi cư trú: Bản T, xã C, tỉnh Sơn La (trước là bản Tau Hay, xã Y, huyện S, tỉnh Sơn La).

1.5. Bà Hà Thị Ả, sinh năm 1988; (con đẻ của bà Tòng Thị H); nơi cư trú: Tổ H, phường T, tỉnh Sơn La.

1.6. Bà Hà Thị L, sinh năm 1989 (con đẻ của bà Tòng Thị H); nơi cư trú: Bản N, xã C, tỉnh Sơn La (trước là bản Nà Dìa, xã Y, huyện S, tỉnh Sơn La).

1.7. Ông Hà Văn C, sinh năm 1992 (con đẻ của bà Tòng Thị H), nơi cư trú: Bản T, xã C, tỉnh Sơn La (trước là bản Tau Hay, xã Y, huyện S, tỉnh Sơn La).

Người đại diện theo ủy quyền của bà Tòng Thị O*; ông* Hà Văn H1*; bà* Hà Thị T*; ông* Hà Văn V*; bà* Hà Thị Ả*; bà* Hà Thị L*; ông* Hà Văn C: Ông Tòng Văn T1, sinh năm 1972; nơi cư trú: Bản P, xã C, tỉnh Sơn La (theo giấy ủy quyền ngày 29/6/2025), có mặt.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bà Tòng Thị O*; ông* Hà Văn H1*; bà* Hà Thị T*; ông* Hà Văn V*; bà* Hà Thị Ả*; bà* Hà Thị L*; ông* Hà Văn C*:* Bà Lường Thị T2, luật sư thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh S, vắng mặt.

***- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án*:**

1. Bà Dương Thị P (vợ bị cáo Dương Hữu B), nơi cư trú: Bản B, xã C, tỉnh Sơn La, có mặt.

2. Ông Nguyễn Thành L1, sinh năm 1987, nơi cư trú: bản T, xã S, tỉnh Sơn La, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 00 phút ngày 10/6/2025 tại Km 306+340 Quốc lộ A thuộc địa phận bản Tau Hay, xã Y, huyện S, tỉnh Sơn La (cũ) xảy ra vụ tai nạn giao thông giữa xe ô tô đầu kéo nhãn hiệu CNHTC, biển kiểm soát 26H-010.79 kéo theo sơ mi rơ moóc có biển kiểm soát 26R-007.42 do bị cáo Dương Hữu B điều khiển theo hướng xã M đi về xã C, tỉnh Sơn La đổ nghiêng sang trái đè lên người bà Tòng Thị H đang đứng trong lòng rãnh thoát nước bên trái. Hậu quả: bà Tòng Thị H tử vong tại chỗ, lái xe Dương Hữu B bị thương và được đưa đi cấp cứu. Xe ô tô đầu kéo và sơ mi rơ móoc đổ nghiêng sang trái làm đổ một phần sắn khô đang chở theo.

Ngày 10/6/2025 Bệnh viện đa khoa huyện S (sau sáp nhập là Bệnh viện đa khoa khu vực Sông M) đã tiến hành test thử nồng độ cồn và các chất ma túy đối với Dương Hữu B, kết quả: Nồng độ cồn trong máu là 36,5 mmol/L tương đương

168,19mg/ 100ml khí thở. Dương tính với chất ma túy (loại M) do bị viêm họng cấp và sử dụng thuốc hạ sốt, giảm đau Efferalgan codein gây phản ứng chéo với test morphin do cơ chế chuyển hóa thành morphin nội sinh.

Cơ quan CSĐT Công an tỉnh S phối hợp với Trung tâm pháp y tỉnh S; Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã (sau sáp nhập là Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Sơn La) tiến hành khám nghiệm hiện trường; khám nghiệm phương tiện giao thông; khám nghiệm tử thi, kết quả cụ thể.

- ***Khám nghiệm hiện trường***: Ngày 10/6/2025 tại Km 306+340 Quốc lộ A thuộc địa phận bản Tau Hay, xã Y, huyện S (sau sáp nhập là bản Tau Hay, xã C, tỉnh Sơn La); hướng Đông tiếp giáp với khu đất trống nhà ông Hà Văn T3 và bờ đất tà luy âm; hướng Tây tiếp giáp với khu vực nhà ở của ông Hà Văn L2; hướng Nam là hướng giao thông đi thị trấn S (cũ); hướng Bắc là hướng giao thông đi xã M; lấy hướng giao thông xã M đi thị trấn S (cũ) làm hướng khám nghiệm.

Hiện trường chung: Đoạn đường xảy ra tai nạn được làm bằng bê tông, mặt đường phẳng, có vạch vàng đứt đoạn chia đôi phân đường xe chạy (vạch tim đường), lòng đường rộng 5,60 mét, lề đường phải bằng đất rộng 1,10 mét, lề đường trái bằng đất rộng 1,8 mét, lề đường trái ẩm ướt, tiếp giáp lề đường trái là rãnh thoát nước bằng đất rộng 1,2 mét, sâu 0,3 mét. Từ điểm tai nạn về phía xã M khoảng 40 mét là đoạn đường cong vòng bên phải theo hướng giao thông xã M đi thị trấn S. Hai đầu đoạn đường bị che khuất một phần tầm nhìn do vướng bờ đất tà luy dương ở bên trong lề phải, bờ đất tà luy dương cao trung bình 4 mét. Từ điểm tai nạn về phía hai đầu đường khoảng 150 mét không có biển báo giao thông. Lấy mép đường bên phải làm mép chuẩn, lấy cột điện bằng bê tông số hiệu TBA Nà Long 68B nằm bên trong lề đường trái làm điểm chuẩn ký hiệu A.

Hiện trường cụ thể: Kết quả khám nghiệm, xác định có 08 vị trí, dấu vết. Trong đó số 1 là tử thi Tòng Thị H; số 02 là xe ô tô đầu kéo và sơ mi rơ móoc; số 03 là đống sắn nằm trên nền đất và cống thoát nước bên trái; số 04, 05 là tập hợp các vết mài trượt mặt đường màu đen; số 06, 07, 08 là tập hợp các vết cày trượt màu trắng. Quá trình khám nghiệm đã tiến hành cho bốc dỡ số sắn khô đem đi cân tịnh, đồng thời tạm giữ 02 phương tiện.

- ***Biên bản khám nghiệm tử thi lập hồi 21 giờ 30 phút ngày 10/6/2025***: Tử thi được xác định là bà Tòng Thị H, sinh năm 1965 cơ thể bị biến dạng thân mình gập vào phần chân; bụng bị toác rộng để lộ ruột, gan; khung chậu dập vỡ phức tạp; chân phải đứt lìa 1/3, bàn chân phải đứt lìa khỏi cổ chân; gẫy kín 1/3 cánh tay phải. Mở lồng ngực: Gẫy toàn bộ xương sườn hai bên; tim phổi dập nát phức tạp.

- ***Kết quả khám nghiệm phương tiện xác định***: Đối với ô tô đầu kéo biển kiểm soát 26H - 010.79 có các dấu vết, như: Ba đờ sốc trước liền đèn pha bung rời khỏi đầu xe diện (2,4x0,9)m; chân gang đỡ ca bin phía trước bên lái phụ gãy, vỡ; kính chắn gió phía trước bị dập, vỡ diện (2,35x0,95)m; ốp trụ cánh cửa bên lái bị

dập, vỡ và trầy xước diện (0,8x0,4)m; cánh cửa bên lái bị xước, móp méo toàn bộ bên ngoài kích thước (1,6x1,2)m; kính cửa bên lái vỡ, nát; nóc ca bin bên lái móp xước kích thước (1,5x0,07)m. Hệ thống điều khiển, gương, gạt nước, đèn và còi đều bị hư hỏng; hệ thống hãm hoạt động bình thường.

Đối với sơ mi rơ móoc biển kiểm soát 26R - 007.42, bị hư hỏng: Hàng rào sắt sườn móc trên bên trái bị cong vênh toàn bộ từ trước về sau; gầm dưới móc kéo gãy vỡ trụ; đèn cảnh báo phía sau bên trái bị bung rời vị trí ban đầu; toàn bộ cửa mở ngang móc bị cà xước hướng từ trước ra sau, từ trên xuống dưới; Rầm dọc móc bên trái cong vênh trên diện (1,2x0,1)m. Hệ thống đèn bị hư hỏng; hệ thống điều khiển, hãm, lốp đều hoạt động bình thường.

Cơ quan CSĐT Công an tỉnh S tiến hành trưng cầu giám định nguyên nhân chết đối với Tòng Thị H. Tại Bản kết luận giám định số 46/KLGĐTT-TTPYGĐYK ngày 30/6/2025 của Trung tâm Pháp y - Giám định y khoa tỉnh S, kết luận: *Nguyên nhân chết do dập nát phức tạp toàn bộ cơ thể do va chạm mạnh dạng đè, ép, miết là nguyên nhân gây tử vong.*

Ngày 11/6/2025 Cơ quan CSĐT Công an tỉnh S tiến hành phối hợp với gia đình Dương Hữu B cân tịnh số sắn khô đã bốc dỡ được, trọng lượng sắn khô chở là 37.060kg, so với trọng tải của Sơ mi rơ móoc được phép chở là 28.700 kg (quá tải trọng 29%). Số sắn khô đã được bàn giao lại cho chủ sở hữu để quản lý.

Ngày 12/6/2025 Cơ quan CSĐT Công an tỉnh S tiến hành Yêu cầu định giá tài sản đối với các bộ phận bị hư hỏng của xe ô tô đầu kéo nhãn hiệu CNHTC biển kiểm soát 26H - 010.79 và sơ mi rơ móoc nhãn hiệu Tianjun biển kiểm soát 26R - 007.42. Tại Bản kết luận định giá tài sản số: 22/KL-HĐĐGTS ngày 19/6/2025 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thuộc UBND huyện S (cũ), kết luận: *Các bộ phận hư hỏng của xe ô tô đầu kéo nhãn hiệu CNHTC, màu sơn đỏ, biển số 26H-010.79, đã qua sử dụng, trị giá: 30.700.000 đồng. Các bộ phận hư hỏng của phương tiện sơ mi rơ mooóc, biển số: 26R-007.42, nhãn hiệu TIANJUN, màu sơn xám đã qua sử dụng, trị giá: 21.100.000 đồng. Tổng trị giá hư hỏng của 02 phương tiện: 51.800.000 đồng.*

Ngày 13/6/2025 Cơ quan CSĐT Công an tỉnh S tiến hành trưng cầu giám định đối với file dữ liệu điện tử dạng video mp4, được trích xuất từ camera an ninh người dân ghi lại vụ tai nạn. Tại Bản kết luận giám định số 677/KL-KTHS ngày 17/6/2025 của Phòng K2 Công an tỉnh S, kết luận: *File dữ liệu điện tử gửi giám định không bị cắt ghép, chỉnh sửa về nội dung.*

Ngày 07/7/2025 Cơ quan CSĐT Công an tỉnh S tiến hành trưng cầu giám định đối với tỷ lệ tổn thương cơ thể và cơ chế hình thành thương tích của Dương Hữu B. Tại Bản kết luận giám định số 154/KLTTCT-TTPYGĐYK ngày 15/7/2025 của Trung tâm Pháp y - Giám định y khoa tỉnh S, kết luận: *Xác định tỷ lệ phần trăm tổn*

thương cơ thể của Dương Hữu B *tại thời điểm giám định là: 33 % (Ba mươi ba phần trăm); Cơ chế hình thành thương tích là do va đập với vật cứng gây nên.*

Quá trình điều tra bị cáo Dương Hữu B *khai nhận:* Ngày 09/6/2025 B điều khiển xe ô tô đầu kéo nhãn hiệu CNHTC, biển kiểm soát 26H-010.79 kéo theo Sơ mi rơ moóc nhãn hiệu TIANJUN biển kiểm soát 26R-007.42 đi từ kho của gia đình tại bản B, xã C đến kho sắn nhà Trần Đức C1, sinh năm 1988, địa chỉ: bản H, xã B, tỉnh Sơn La để chở sắn thuê về tỉnh Hưng Yên cho Nguyễn Thành L1, sinh năm 1987, nơi cư trú: bản T, xã S, tỉnh Sơn La. Khi B điều khiển xe đến kho nhà C1 do không có người bốc sắn nên B để xe tại kho rồi đi nhờ xe mô tô về nhà. Đến khoảng 09 giờ ngày 10/6/2025, B điều khiển xe mô tô của gia đình chở Tòng Văn T4, sinh năm 1988, trú tại bản Pảng, xã C, tỉnh Sơn La đến kho nhà anh C1 để cho người bốc sắn lên Sơ mi rơ moóc. Khi đến nơi B thấy anh C1 cùng với Hoàng Khải K1, sinh năm 1988 trú tại bản Cánh Kiến, xã S, tỉnh Sơn La đang cho người bốc sắn lên Sơ mi rơ moóc của B. Khoảng 12 giờ cùng ngày, B cùng ăn cơm với C1, T4, K1 và một người đàn ông khác cũng đến mua sắn tại kho của anh C1. Tại đây, anh C1 có mang rượu, bia ra cho mọi người cùng uống, trong đó có người uống bia, có người uống rượu, còn B đã uống một số chén rượu nhưng không nhớ số lượng cụ thể, đến 13 giờ 30 phút thì mọi người cùng ăn uống xong.

Khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày, B thấy bốc xong sắn nên đã điều khiển xe lên cân tại kho của nhà C1, nhưng do xe đầu kéo kéo theo sơ mi rơ moóc dài quá so với cân tại kho nhà C1 nên không tiến hành cân khối lượng sắn được. Vì vậy, C1 thống nhất với B là sẽ điều khiển phương tiện đến trạm cân nhà Quỳnh H2 tại xã C để cân tải, khi có khối lượng cụ thể sẽ báo lại Cung sau, B cũng gọi điện thoại để báo lại cho L1 nội dung này thì L1 nhất trí. Khoảng 16 giờ cùng ngày, B điều khiển xe chở sắn theo đường Q đi từ xã B về hướng xã C, còn T4 và K1 đã đi về trước. Đến khoảng 17 giờ cùng ngày, B điều khiển xe đầu kéo, kéo theo Sơ mi rơ moóc chở sắn đi đến K Quốc lộ A thuộc bản Tau Hay, xã C với tốc độ cao gặp đoạn đường cong vòng bên phải *(Theo hướng chiều đi)* và dốc đi xuống nên B đi sang phần đường bên trái để vào cua, khi đến đỉnh góc cua do khối lượng hàng trên Sơ mi rơ moóc lớn làm phương tiện bị mất cân bằng và kênh hàng bánh xe phía bên phải lên. Lúc này, B dùng tay để bóp phanh hơi và cố gắng điều khiển xe về trạng thái bình thường nhưng không được, xe tiếp tục di chuyển thêm khoảng 30 mét thì bị đổ nghiêng sang trái, làm thành phía trên bên trái của sơ mi rơ moóc đổ đè trúng vào bà Tòng Thị H, sinh năm 1965 trú tại bản Tau Hay, xã C, tỉnh Sơn La đang đứng trong lòng rãnh thoát nước bên trái đường. Phương tiện tiếp tục lết trên mặt đường, lề và rãnh thoát nước bên trái thêm khoảng 10 mét thì dừng lại, làm toàn bộ sắn bị đổ ra nền đất và cống thoát nước bên trái.

Dương Hữu B có giấy phép lái xe ô tô hạng FC, điều khiển xe ô tô đầu kéo biển kiểm soát 26H - 010.79 kéo theo Sơ mi rơ móoc biển kiểm soát 26R - 007.42

tham gia giao thông, các phương tiện có giấy đăng kiểm còn thời hạn, đủ điều kiện lưu thông. Tuy nhiên, B sử dụng rượu, với nồng độ cồn trong máu là 36,5 mmol/ L tương đương 168,19mg/ 100ml khí thở.

Nguyên nhân: Dương Hữu B điều khiển xe ô tô đầu kéo, kéo theo Sơ mi rơ móoc sau khi sử dụng rượu với nồng độ cồn trong máu là 36,5 mmol/ L tương đương 168,19mg/ 100ml khí thở và chở sắn với trọng lượng quá tải 29% không làm chủ được tốc độ trên đoạn đường xuống dốc, cua vòng bên phải dẫn đến phương tiện mất cân bằng, bị lật nghiêng và đổ sang trái là nguyên nhân trực tiếp dẫn đến tai nạn, xe đè lên người bà Tòng Thị H, đã vi phạm vào khoản 2, khoản 13 Điều 9; điểm c khoản 3 Điều 12 Luật trật tự, an toàn giao thông đường bộ.

Xe ô tô đầu kéo nhãn hiệu CNHTC biển kiểm soát 26H - 010.79 và Sơ mi rơ móoc nhãn hiệu Tianjun biển kiểm soát 26R -007.42 đều đăng ký mang tên Dương Hữu B là tài sản hợp pháp của gia đình bị cáo, xe ô tô đầu kéo và sơ mi rơ móoc không có trong cơ sở dữ liệu vật chứng. Hiện vật chứng đang được bảo quản tại kho vật chứng Công an tỉnh S.

Tại bản cáo trạng số: 32/CT-VKS-KV3 ngày 08/9/2025, của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 –Sơn La đã truy tố bị cáo Dương Hữu B về tội *Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ* quy định tại điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, bị cáo Dương Hữu B đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, thừa nhận bản cáo trạng truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 – Sơn La trình bày lời luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Dương Hữu B phạm tội: Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ

Về hình phạt: Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 260 ; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, khoản 2, khoản 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Dương Hữu B từ 02 năm 08 tháng đến 03 (ba) năm tù nhưng được hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 (năm) năm. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 25/9/2025)

Giao bị cáo cho UBND xã C, tỉnh Sơn La giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách của án treo. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với UBND xã C, tỉnh Sơn La trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Căn cứ khoản 4 Điều 328 của Bộ luật tố tụng hình sự trả tự do ngay tại phiên toà cho bị cáo đang bị tạm giam nếu không bị tạm giam về một tội phạm khác.

Về trách nhiệm dân sự:

Ghi nhận việc vợ chồng bị cáo Dương Hữu B và đại diện của bị hại Tòng Thị H thỏa thuận: Toàn bộ số tiền thiệt hại về mai táng phí cho bà Tòng Thị H và tổn

thất tinh thần là 300.000.000 đồng (ba trăm triệu đồng), đã bồi thường xong, không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Về vật chứng vụ án:

Trả lại cho bị cáo Dương Hữu B và vợ là chị Dương Thị P 01 xe ô tô đầu kéo nhãn hiệu CNHTC biển số 26H - 010.79 và 01 Sơ mi rơ móoc nhãn hiệu Tianjun, biển kiểm soát 26R - 007.42.

Chấp nhận việc Cơ quan điều tra trả cho ông Nguyễn Thành L1 toàn bộ số lượng sắn khô là 37.060kg, không yêu cầu gì thêm.

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

Bị cáo tự bào chữa: Nhất trí với phần luận tội của kiểm sát viên, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt, đã thực sự nhận ra lỗi lầm, rất ân hận, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng phạt tù nhưng được hưởng án treo để bị cáo có cơ hội sửa chữa lỗi lầm trở thành công dân tốt có ích cho gia đình và xã hội.

Ý kiến của đại diện các bị hại ông Tòng Văn T1 ***và người bảo vệ quyền lợi ích hợp pháp của các bị hại bà*** Lường Thị T2: Bị cáo phạm tội với lỗi vô ý, sau khi xảy ra sự việc rất ân hận, đã tự nguyện bồi thường, động viên thăm hỏi gia đình bị hại, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình sự cho bị cáo hưởng mức án thấp nhất, áp dụng hình phạt tù nhưng được hưởng án treo đối với bị cáo.

Ý kiến của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án chị P: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét trả lại xe ô tô cho gia đình chị có phương tiện đi lại; tiền bồi thường là tài sản chung của vợ chồng chị và bị cáo Dương Hữu B, chị không có ý kiến gì.

Ý kiến của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án ông L1: Ông đã nhận lại toàn bộ khối lượng sắn thuê bị cáo Dương Hữu B chở từ Cơ quan điều tra, ông nhất trí không có ý kiến gì.

Ý kiến của ông Trần Việt H3***:*** Ông có được chị P mời tham gia giao nhận tiền bồi thường với gia đình bị hại. Tuy nhiên số tiền bồi thường hoàn toàn là của bị cáo và chị P, ông chỉ tham gia với tư cách người chứng kiến, tiền bồi thường không phải của ông và cũng không liên quan gì đến ông.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của cơ quan, người tiến hành tố tụng: Cơ quan điều tra Công an tỉnh S, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 – Sơn La, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự,

thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Người tham gia tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Về việc xác định người tham gia tố tụng: Ông Trần Việt H3, địa chỉ: Bản N, xã S, tỉnh Sơn La có tham gia ký giấy giao tiền ngày 6/9/2025 tuy nhiên toàn bộ số tiền bồi thường là của bị cáo Dương Hữu B và vợ la chị Dương Thị P. Do đó xác định ông Trần Việt H3 không phải là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án.

Về sự vắng mặt của người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của bị hại là bà Lường Thị T2: Bà Lường Thị T2 đã gửi luận cứ bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của bị hại; đại diện hợp pháp của bị hại là ông Tòng Văn T1 có mặt và đề nghị Hồi đồng xét xử tiếp tục làm việc. Do đó, phiên tòa tiếp tục là đúng quy định của pháp luật.

[2] Về tội danh và hình phạt:

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, vẫn giữ nguyên lời khai như đã khai tại Cơ quan cảnh sát điều tra không thay đổi, bổ sung nội dung gì, hoàn toàn nhất trí với nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật. Bị cáo khẳng định khai báo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa là hoàn toàn tự nguyện và đúng với sự việc đã thực hiện.

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với: Kết quả khám nghiệm hiện trường; Kết quả khám nghiệm tử thi, Kết luận giám định tử thi và Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống của Trung tâm pháp y tỉnh S; Kết luận định giá; Các biên bản ghi lời khai, biên bản hỏi cung đối với bị cáo, bị hại về thời gian, địa điểm, diễn biến việc thực hiện hành vi phạm tội; Biên bản ghi lời khai của người chứng kiến và phù hợp với các chứng cứ khác trong hồ sơ.

Từ những căn cứ nêu trên có đủ cơ sở kết luận: Ngày 10/6/2025, tại Km 306 + 240 Quốc lộ A thuộc địa phận bản Tau Hay, xã C, tỉnh Sơn La bị cáo Dương Hữu B đã điều khiển xe ô tô đầu kéo nhãn hiệu CNHTC biển số 26H - 010.79 kéo theo 01 Sơ mi rơ móoc nhãn hiệu Tianjun, biển kiểm soát 26R - 007.42 tham gia giao thông sau khi sử dụng rượu có nồng độ cồn trong máu là 36,5mmol/L tương đương 168,19mg/100ml khí thở và chở hàng quá tải 29% trên đoạn đường xuống dốc, cua vòng bên phải; không làm chủ được phương tiện dẫn đến xe bị lật nghiêng và đổ sang trái đè vào người bà Tòng Thị H đang đứng trong lòng rãnh thoát nước bên trái. Hậu quả: Tòng Thị H tử vong tại chỗ; Dương Hữu B bị tổn thương cơ thể 33% và phương tiện bị hư hỏng với tổng giá trị là 51.800.000 đồng. Hành vi của Dương Hữu B đã phạm vào tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ theo điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, Cáo trạng Viện kiểm sát truy tố bị cáo là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét về tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo:

Bị cáo là người có Giấy phép lái xe, có đầy đủ năng lực hành vi dân sự, tuy nhiên khi tham gia giao thông bị cáo không làm chủ phương tiện, không tuân thủ đúng quy định của Luật giao thông đường bộ, điều khiển xe ô tô sau khi sử dụng rượu có nồng độ cồn trong máu là 36,5mmol/L tương đương 168,19mg/100ml khí thở và chở hàng quá tải 29%. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trật tự an toàn giao thông đường bộ và xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ.

[4] Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội, bị cáo thành khẩn khai báo, tại phiên tòa tỏ ra ăn năn hối cải về việc đã làm; đã tích cực tác động gia đình bồi thường khắc phục toàn bộ hậu quả; bị hại xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo nên cần áp dụng điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự phần nào đối với bị cáo.

Xét thấy bị cáo phạm tội lần đầu; có nơi cư trú rõ ràng, ổn định có cơ quan có thẩm quyền giám sát, giáo dục; không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, 02 tình tiết thuộc khoản 1 và 01 tình tiết thuộc khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; phạm tội với lỗi vô ý. Không cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội bởi bị cáo có khả năng tự cải tạo. Việc áp dụng hình phạt tù nhưng được hưởng án treo với bị cáo không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng đến trật tự, an toàn xã hội; bị cáo cải tạo ngoài cộng đồng cũng đảm bảo tính răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung, thể hiện đường lối xét xử vừa nghiêm trị, vừa khoan hồng, nhân văn của Nhà nước theo Điều 65 Bộ luật Hình sự.

[5] *Về trách nhiệm dân sự:*

Vợ chồng bị cáo Dương Hữu B và đại diện của bị hại Tòng Thị H thỏa thuận: Toàn bộ số tiền thiệt hại về mai táng phí cho bà Tòng Thị H và tổn thất tinh thần là 300.000.000 đồng (ba trăm triệu đồng), đã bồi thường xong, không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Xét thấy thỏa thuận của các bên là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với quy định của pháp luật cần chấp nhận theo Điều 48 Bộ luật Hình sự, Điều 584, 585, 591, 601 Bộ luật Dân sự.

[6] *Vật chứng vụ án:*

Đối với 01 xe ô tô đầu kéo nhãn hiệu CNHTC biển số 26H - 010.79 và 01 Sơ mi rơ móoc nhãn hiệu Tianjun, biển kiểm soát 26R - 007.42 là tài sản hợp pháp của bị cáo và vợ là chị Dương Thị P. Tại phiên tòa bị cáo và chị Dương Thị P cùng có

nguyện vọng xin lại xe vì đây là phương tiện sinh sống duy nhất của gia đình, cần chấp nhận yêu cầu và trả lại cho bị cáo Dương Hữu B và vợ là chị Dương Thị P.

Đối với 37.060 kg sắn khô là vật mau hỏng, khó bảo quản thuộc quyền sở hữu của ông Nguyễn Thành L1, cơ quan điều tra đã trả lại cho ông L1 là có căn cứ, cần chấp nhận.

Theo khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[7] *Vấn đề khác*:

Ngày 29/8/2025 Cơ quan CSĐT Công an tỉnh S đã có văn bản đề nghị gửi phòng C2 Công an tỉnh S xem xét xử phạt vi phạm hành chính về trật tự, an toàn giao thông đối với bị cáo Dương Hữu B về việc chở hàng quá tải là có căn cứ.

[8] *Về án phí:* Bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng theo khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[9] *Về đề nghị của đại diện viện kiểm sát*: Đề nghị của Kiểm sát viên về điều luật, tội danh, hình phạt và các vấn đề khác là phù hợp nên cần được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 260 ; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, khoản 2, khoản 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Dương Hữu B phạm tội: Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ.

Xử phạt bị cáo Dương Hữu B 03 (ba) năm tù nhưng được hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 (năm) năm. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án (ngày 25/9/2025).

Giao bị cáo cho UBND xã C, tỉnh Sơn La giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách của án treo. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với UBND xã C, tỉnh Sơn La trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú hoặc nơi làm việc thì cơ quan, tổ chức giám sát, giáo dục thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Căn cứ khoản 4 Điều 328 của Bộ luật tố tụng hình sự trả tự do ngay tại phiên toà cho bị cáo đang bị tạm giam nếu không bị tạm giam về một tội phạm khác.

2. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ các Điều 48 Bộ luật Hình sự, Điều 584, 585, 591, 601 Bộ luật Dân sự:

Ghi nhận việc vợ chồng bị cáo Dương Hữu B và đại diện của bị hại Tòng Thị H thỏa thuận: Toàn bộ số tiền thiệt hại về mai táng phí cho bà Tòng Thị H và tổn thất tinh thần là 300.000.000 đồng (ba trăm triệu đồng), đã bồi thường xong, không yêu cầu bồi thường gì thêm.

3. Về vật chứng vụ án: Căn cứ khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Trả lại cho bị cáo Dương Hữu B và vợ là chị Dương Thị P 01 xe ô tô đầu kéo nhãn hiệu CNHTC biển số 26H - 010.79 và 01 Sơ mi rơ móoc nhãn hiệu Tianjun, biển kiểm soát 26R - 007.42.

(*Mô tả chi tiết theo Quyết định chuyển vật chứng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 – Sơn La; Biên bản giao nhận vật chứng giữa* Công an tỉnh S *và Phòng thi hành án dân sự khu vực 3 – Sơn La*).

Chấp nhận việc Cơ quan điều tra trả cho ông Nguyễn Thành L1 toàn bộ số lượng sắn khô là 37.060kg, không yêu cầu gì thêm.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự: Buộc bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo phần bản án trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Sơn La;
- CA tỉnh Sơn La;
- Cơ quan THAHS tỉnh Sơn La;
- Cơ quan THADS tỉnh Sơn La;
- VKSND khu vực 3 -Sơn La (02 bản);
- UBND xã Chiềng Sơ, tỉnh Sơn La;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu án văn;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Mai